

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Bản án số: 04/2025/DS-ST

Ngày: 26 - 02 - 2025

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng
và hợp đồng thế chấp”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Trung Thành

2. Ông Hoàng Văn Tư

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương – Thư ký

Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tham gia phiên tòa:

Bà Hà Thị Hải Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2024/TLST – DS ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXX - DS ngày 10/02/2025 của TAND huyện Đồng Phú giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: H L, phường L, Quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền của ông D: Ông Đỗ Thành T; Chức vụ: Phó Giám đốc T2

Người đại diện theo uỷ quyền của ông T:

Anh Lê Công T1, sinh năm 2000 (Có yêu cầu vắng mặt).

Địa chỉ: Tầng A, số I C, phường D, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Hứa Hồng Đ, sinh năm 1979 (Có yêu cầu vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, anh Lê Công T1 trình bày:**

Ngày 20/01/2022, bà Hứa Hồng Đ và Ngân hàng TMCP V (viết tắt là Ngân hàng) ký kết hợp đồng tín dụng số LN2201125076720 với nội dung bà Đ vay Ngân hàng số tiền 493.000.000đ, thời hạn vay 96 tháng từ ngày 20/01/2022 đến ngày 20/01/2030; lãi suất vay và kỳ hạn điều chỉnh 9%/năm; mục đích vay mua xe ô tô.

Để đảm bảo cho khoản vay, bà Đ thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại ECOSPORT, số khung RL05BSD7NMBR07496, số máy XZJDMB07496, biển kiểm soát 93A-303.12 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 93011493 do Phòng C Công an tỉnh B cấp ngày 18/01/2022 đứng tên bà Hứa Hồng Đ. Tính đến ngày 14/12/2022, bà Đ đã trả được cho Ngân hàng số nợ gốc là 51.350.001đ, tiền lãi là 34.605.956đ, tổng số tiền bà Đ trả cho Ngân hàng là 85.955.957đ. Từ ngày 15/12/2022 đến nay bà Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết nên nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Toà án những vấn đề sau:

- Buộc bà Đ phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng tổng số tiền 684.486.396đ, trong đó tiền nợ gốc là 441.649.999đ và tiền lãi tạm tính đến ngày 26/02/2025 là 242.836.397đ.

- Yêu cầu bà Hứa Hồng Đ có trách nhiệm tiếp tục trả tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 27/02/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;

- Trường hợp bà Đ không thực hiện hoặc không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford, số loại ECOSPORT, số khung RL05BSD7NMBR07496, số máy: XZJDMB07496, biển kiểm soát 93A-303.12 theo GCN đăng ký xe ô tô số 93011493 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh C cấp ngày 18/01/2022 đứng tên bà Hứa Hồng Đ. Nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán thì bà Đ tiếp tục có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng đến khi hết nợ.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Hứa Hồng Đ trình bày :**

Tháng 01/2022, bà Đ có vay của Ngân hàng số tiền 493.000.000đ, thời hạn vay 96 tháng từ ngày 20/01/2022 đến ngày 20/01/2030; lãi suất vay và kỳ hạn điều chỉnh 9%/năm; mục đích vay mua xe ô tô theo hợp đồng cho vay LN2201225076720. Khi vay, bà Đ thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại ECOSPORT, số khung RL05BSD7NMBR07496, số máy XZJDMB07496, biển kiểm soát 93A-303.12 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 93011493 do

Phòng C Công an tỉnh B cấp ngày 18/01/2022 đứng tên bà Hứa Hồng Đ. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên bà Đ không thực hiện đúng việc thanh toán nợ cho Ngân hàng theo thoả thuận. Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc yêu cầu bà trả số tiền còn nợ thì bà Đ đồng ý, trường hợp bà Đ không có khả năng trả thì bà Đ đồng ý phát mãi xe ô tô thế chấp để trả nợ cho Ngân hàng. Do điều kiện công việc nên bà Đ xin được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Phú tham gia phiên tòa phát biểu:**

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 278, 280, 292, 293, 299, 303, 304, 317, 318, 323, 353, 357, 436, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc bà Đ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng số tiền 684.486.396đ, trong đó tiền nợ gốc là 441.649.999đ và tiền lãi tạm tính đến ngày 26/02/2025 là 242.836.397đ; buộc bà Hứa Hồng Đ có trách nhiệm tiếp tục trả tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 27/02/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bà Hứa Hồng Đ không thực hiện hoặc không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán thì bà Đ tiếp tục có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Đ có trách nhiệm trả lại số tiền đã vay và xử lý tài sản thế chấp theo thoả thuận, bà Đ hiện cư trú tại xã Đ, huyện Đ nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là Tranh chấp hợp đồng tín dụng, tranh chấp hợp đồng thế chấp tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Phú, tỉnh Bình

Phước theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Lê Công T1 và bà Hứa Hồng Đ đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên toà và có yêu cầu vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Đối với yêu cầu trả nợ gốc:

Theo đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ Ngân hàng giao nộp thể hiện: Ngày 20/01/2022, bà Hứa Hồng Đ và Ngân hàng ký kết hợp đồng tín dụng số LN2201125076720 với nội dung bà Đ vay Ngân hàng số tiền 493.000.000đ, thời hạn vay 96 tháng từ ngày 20/01/2022 đến ngày 20/01/2030; lãi suất vay và kỳ hạn điều chỉnh 9%/năm; mục đích vay mua xe ô tô, thời gian trả tiền gốc và lãi hàng tháng. Từ thời điểm vay đến ngày 14/12/2022, bà Đ đã trả cho Ngân hàng số nợ gốc là 51.350.001đ, tiền lãi là 34.605.956đ, tổng số tiền bà Đ trả cho Ngân hàng là 85.955.957đ. Từ ngày 15/12/2022 đến nay bà Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Đ có nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng, nợ gốc là 441.649.999đ và tiền lãi tạm tính đến ngày 26/02/2025 là 242.836.397đ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Đ thống nhất đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Đ đã không thực hiện đúng việc thanh toán tiền lãi theo thoả thuận trong hợp đồng, vi phạm điều khoản các bên tự thoả thuận trong hợp đồng cho vay số LN2201125076720. Do bà Đ vi phạm về việc thực hiện nghĩa vụ theo thoả thuận nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Đ có trách nhiệm thanh toán khoản vay gốc số tiền 441.649.999đ là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu trả tiền lãi:

Theo nội dung hợp đồng cho vay số LN2201125076720 các bên thoả thuận lãi suất cho vay đối với nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân (9%/năm), lãi suất chậm trả đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Từ thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng đến nay bà Đ chỉ thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi tính đến ngày 14/02/2022 tương ứng số tiền 34.605.956đ . Từ thời điểm ngày 15/02/2022 đến nay, bà Đ không thanh toán tiền lãi cho Ngân hàng với số ngày vi phạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 805 ngày tương ứng

với số tiền 242.836.397đ. Do đó, bà Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tiền lãi là 242.836.397đ.

Tổng số tiền bà Đ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng là 441.649.999đ + 242.836.397đ = 684.486.396đ

Bà Hứa Hồng Đ có trách nhiệm tiếp tục trả tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 27/02/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ

[2.3] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng:

Để đảm bảo cho việc thực hiện nghĩa vụ, Ngân hàng và bà Đ có ký kết hợp đồng thế chấp ngày 20/01/2022, tài sản thế chấp xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại ECOSPORT, số khung RL05BSD7NMBR07496, số máy XZJDMB07496, biển kiểm soát 93A-303.12 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 93011493 do Phòng C Công an tỉnh B cấp ngày 18/01/2022 đứng tên bà Hứa Hồng Đ.

Tại thời điểm ký hợp đồng thế chấp, các bên tham gia ký kết hợp đồng đều đủ năng lực hành vi dân sự, việc giao kết hợp đồng xuất phát từ ý chí tự nguyện của các bên, không bị ép buộc; hình thức và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, hợp đồng thế chấp có hiệu lực buộc các bên phải thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại hợp đồng.

Do đó, trường hợp bà Đ không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại ECOSPORT, số khung RL05BSD7NMBR07496, số máy XZJDMB07496, biển kiểm soát 93A-303.12 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 93011493 do Phòng C Công an tỉnh B cấp ngày 18/01/2022 đứng tên bà Hứa Hồng Đ để đảm bảo thu hồi nợ.

[3] Về chi phí tố tụng: Bà Hứa Hồng Đ phải chịu 3.000.000đ (Ba triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Do Ngân hàng đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng tại Toà án nên bà Đ có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được Hội đồng xét xử chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; bà Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với số tiền 31.379.455đ.

[5] Về ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Phú tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 278, 280, 295, 299, 303, 317, 318, 319, 463, 466 của Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Q:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Buộc bà Hứa Hồng Đ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tổng số tiền 684.486.396đ (Sáu trăm tám mươi tư triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là 441.649.999đ (Bốn trăm bốn mươi một triệu sáu trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm chín mươi chín đồng) và tiền lãi tính đến ngày 26/02/2025 là 242.836.397đ (Hai trăm bốn mươi hai triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi bảy đồng).

Trường hợp bà Hứa Hồng Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại ECOSPORT, số khung RL05BSD7NMBR07496, số máy XZJDMB07496, biển kiểm soát 93A-303.12 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 93011493 do Phòng C Công an tỉnh B cấp ngày 18/01/2022 đứng tên bà Hứa Hồng Đ để thu hồi khoản nợ.

Trường hợp khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng mà còn thừa thì được trả lại cho bà Hứa Hồng Đ. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H thì bà Hứa Hồng Đ phải trả tiếp phần còn thiếu.

- **Về chi phí tố tụng:** Bà Hứa Hồng Đ phải chịu 3.000.000đ (Ba triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Do Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng trên nên bà Hứa Hồng Đ có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

- **Về án phí:** Bà Hứa Hồng Đ phải chịu 31.379.455đ (Ba mươi một triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Phú trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 15.372.000đ (Mười lăm triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010578 ngày 11/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Phú.

- **Về quyền kháng cáo:** Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

- Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bà Hứa Hồng Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho vay số số LN2201125076720 ngày 20/01/2022.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đồng phú;
- THA huyện Đồng phú;
- Đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu trữ.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Hằng